

TRƯỜNG ĐHSP HÀ NỘI 2
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
VIÊN CHỨC NĂM 2025

Số: /TB-ĐHSPHN2

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phủ Thọ, ngày tháng 02 năm 2026

THÔNG BÁO

Kết quả sát hạch chuyên môn, nghiệp vụ thi tuyển viên chức năm 2025

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức và Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 115/2020/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 001/2025/TT-BNV ngày 17 tháng 3 năm 2025 của Bộ Nội vụ ban hành Nội quy và quy chế tuyển dụng, nâng ngạch, xét thăng hạng chức công chức, viên chức;

Căn cứ Thông báo số 713/TB-ĐHSPHN2 ngày 03 tháng 12 năm 2025 của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2 về Thông báo tuyển dụng viên chức năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 2608/QĐ-ĐHSPHN2 ngày 29 tháng 12 năm 2025 về việc thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2025;

Căn cứ kết quả của Ban Kiểm tra sát hạch chuyên môn, nghiệp vụ thi tuyển viên chức năm 2025;

Trường ĐHSP Hà Nội 2 xin thông báo kết quả sát hạch chuyên môn, nghiệp vụ thi tuyển viên chức ngạch trợ giảng/giảng viên năm 2025 (có danh sách kèm theo).

Danh sách kết quả thi tuyển được niêm yết công khai tại bảng thông báo của đơn vị, Website của Nhà trường và thông báo đến tất cả các đơn vị trực thuộc.

Nơi nhận:

- Các đơn vị trong Trường;
- Website Trường;
- Lưu: TC-HC.

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Quang Huy

TRƯỜNG ĐHSP HÀ NỘI 2
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
VIÊN CHỨC NĂM 2025

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG KẾT QUẢ SÁT HẠCH CHUYÊN MÔN NGHIỆP VỤ THI TUYỂN VIÊN CHỨC NĂM 2025

(Kèm theo Thông báo số /TB-ĐHSPHN2 ngày tháng 02 năm 2026 của Trường ĐHSP Hà Nội 2)

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Vị trí đăng ký dự tuyển	Hình thức tuyển dụng (thi tuyển/ xét tuyển)	Đôi trọng ưu tiên	Điểm xét tuyển	Kết quả chính thức
1.	Vũ Hòa An	02/7/2003	Trợ giảng Tiếng Anh, Khoa Tiếng Anh	Thi tuyển	Không	47.2/100	Không trúng tuyển
2.	Lưu Thị Hương Giang	24/02/1995	Giảng viên Tiếng Anh, khoa Tiếng Anh	Thi tuyển	Không	Không thi	Không trúng tuyển
3.	Nguyễn Trung Hiếu	04/9/1994	Trợ giảng tiếng Anh, Khoa Tiếng Anh	Thi tuyển	Không	75.6/100	Trúng tuyển
4.	Nguyễn Thùy Linh	11/11/1996	Giảng viên Tiếng Anh, khoa Tiếng Anh	Thi tuyển	Không	66.6/100	Trúng tuyển
5.	Nguyễn Nhật Linh	04/7/2002	Trợ giảng Tiếng Anh, khoa Tiếng Anh	Thi tuyển	Không	Không thi	Không trúng tuyển
6.	Cao Thị Hà Trang	14/6/2000	Giảng viên Tiếng Anh, khoa Tiếng Anh	Thi tuyển	Không	Không thi	Không trúng tuyển
7.	Hoàng Hà Phương	18/7/2002	Trợ giảng Tiếng Hàn Quốc, khoa Tiếng Anh	Thi tuyển	Không	75.4/100	Trúng tuyển
8.	Vũ Minh Anh	23/10/2002	Trợ giảng, khoa Tiếng Trung Quốc	Thi tuyển	Không	58/100	Không trúng tuyển
9.	Dương Thị Bích Hằng	11/01/2000	Trợ giảng, khoa Tiếng Trung Quốc	Thi tuyển	Không	81/100	Trúng tuyển
10.	Dương Phạm Thanh Hằng	29/10/2002	Trợ giảng, khoa Tiếng Trung Quốc	Thi tuyển	Không	84.8/100	Trúng tuyển
11.	Lương Bảo Khánh	30/10/2003	Trợ giảng, khoa Tiếng Trung Quốc	Thi tuyển	Không	53/100	Không trúng tuyển
12.	Lâm Phương Linh	18/8/1999	Giảng viên, khoa Tiếng Trung Quốc	Thi tuyển	Không	80/100	Trúng tuyển
13.	Phùng Huyền Ngọc	07/8/1984	Giảng viên, khoa Tiếng Trung Quốc	Thi tuyển	Không	72.6/100	Không trúng tuyển
14.	Bùi Hương Quỳnh	22/11/1999	Giảng viên, khoa Tiếng Trung Quốc	Thi tuyển	Không	72.6/100	Trúng tuyển
15.	Nguyễn Thị Hào	28/9/2002	Trợ giảng, khoa Ngữ văn	Thi tuyển	Không	68/100	Trúng tuyển
16.	Trịnh Thị Thanh Thanh	05/4/2001	Trợ giảng, khoa Ngữ văn	Thi tuyển	Không	46,8/100	Không trúng tuyển

17.	Đinh Thị Mai	02/02/1988	Giảng viên khoa Giáo dục Chính trị	Thi tuyển	Không	46.2/100	Không trúng tuyển
18.	Vũ Tuấn Kiệt	28/10/2003	Trợ giảng, khoa Giáo dục Chính trị	Thi tuyển	Không	78.2/100	Trúng tuyển
19.	Lê Thu Trang	29/03/2001	Giảng viên khoa Giáo dục Chính trị	Thi tuyển	Không	43/100	Không trúng tuyển
20.	Đoàn Bá Tráng	8/8//1996	Trợ giảng, khoa Hóa học	Thi tuyển	Không	86.4/100	Trúng tuyển
21.	Trần Đức Anh	16/01/2001	Trợ giảng, Viện CNTT	Thi tuyển	Không	83.6/10	Trúng tuyển
22.	Nguyễn Việt Hà	25/10/2003	Trợ giảng, Viện CNTT	Thi tuyển	Không	79/100	Trúng tuyển
23.	Trần Xuân Thành	19/10/2003	Trợ giảng, Viện CNTT	Thi tuyển	Không	80/100	Trúng tuyển
24.	Trịnh Ngọc Tâm	07/5/2001	Trợ giảng, Viện CNTT	Thi tuyển	Không	Không thi	Không trúng tuyển
25.	Vũ Tiến Thọ	17/5/2003	Trợ giảng, Viện CNTT	Thi tuyển	Không	47/100	Không trúng tuyển
26.	Lê Bá Tư Duy	12/12/2003	Trợ giảng, Khoa Toán	Thi tuyển	Không	47.4/100	Không trúng tuyển
27.	Hoàng Văn Hoàn	10/5/1994	Giảng viên, khoa Tâm lý Giáo dục	Thi tuyển	Không	83/100	Không trúng tuyển
28.	Nguyễn Hữu Đường Lâm	28/4/2003	Trợ giảng, Khoa Tâm lý Giáo dục	Thi tuyển	Không	83/100	Trúng tuyển
29.	Nguyễn Minh Đức	29/9/1999	Trợ giảng, Trung tâm GDQP&AN	Thi tuyển	Không	76.4/100	Trúng tuyển

Ấn định danh sách có 29 người.